TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Nguyên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Cường.
2. Ông Nguyễn Hữu Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày: 04/01/1994 ở Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc;
HKTT: Tổ dân phố Bắc Cường, TT.Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc;
Nơi ở: Tổ dân phố Phương Viên, TT.Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không;
Bố đẻ: Đỗ Văn Phong, sinh năm 1971; Mẹ đẻ: Đào Thị Hảo, sinh năm 1971;
Vợ: Lê Thị Xuân, sinh năm 1996; Con: 01 người con sinh năm 2014;
Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 04/6/2022, tại lề đường Quốc lộ 32 thuộc khu 22, xã Vạn Xuân, huyện T, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Văn H, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm viền màu xanh; 01 gói nilon màu trắng được hàn kín (bên trong túi nilon và gói nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng - H

khai nhận là ma tuý "đá"); 01 điện thoại di động Iphone màu hồng màn hình cong vênh lắp sim thuê bao số 0394.961.742 và số tiền 370.000đ. Đang đi cùng Đào Văn M sinh năm 1984 ở khu Phú Sơn, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở cơ quan điều tra để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của H tại tổ dân phố Phương Viên, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không thu giữ được gì liên quan đến ma tuý.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của H. Tại Bản kết luận giám định số 728/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

"*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh và 01 gói nilon màu trắng gửi đến giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng:* ***0,914gam***.

Methamphetamine *là chất ma túy nằm trong danh mục II, Số thứ tự:323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ".*

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đỗ Văn H và Đào Văn M. Kết quả thể hiện: M âm tính (không sử dụng ma tuý); H dương tính (có sử dụng) chất ma túy (Methamphetamine).

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 03/6/2022, H mua được 01 gói ma tuý đá của 01 người đàn ông làm nghề lái xe ôm tại khu vực ngã ba huyện Vĩnh Tường với giá 500.000đ, sau đó H đi về nhà và đã sử dụng hết số ma tuý này. Đến khoảng gần 10 giờ ngày 04/6/2022, H ở nhà thì có Hiếu là người ở thành phố Việt Trì (H quen biết Hiếu do trước đây đã làm cùng nhau ở Thổ Tang, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc, trước đó có cùng nhau sử dụng ma tuý đá, ngoài ra H không biết thêm thông tin gì về Hiếu nữa) sử dụng số 0332.271.798 gọi đến số 0394.961.742 của H và nói nay là sinh nhật Hiếu, nên mời H đến dự và nhờ H mua 2.000.000đồng ma tuý "đá" để cùng sử dụng. H đồng ý vào bảo Hiếu chuyển tiền cho H đến số tài khoản 0394.961.742 là khoản mang tên chị Nguyễn Thị Hồng Ngọc, sinh năm 2001 ở thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (là bạn gái của H), mở tại ngân hàng MB Bank đăng ký bằng số điện thoại 0394.961.742 mà H đang sử dụng, sau đó H thấy Hiếu chuyển 2.000.000đ từ tài khoản 3510137381088 mang tên Nguyễn Đức Hà, sau khi nhận được tiền H đi đến khu vực Ngã ba huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma tuý "đá", gặp một người đàn ông lạ mặt làm nghề xe ôm (H không biết tên tuổi địa chỉ của người này ở đâu), hỏi mua của người này 1.500.000đồng ma tuý "đá", người này đồng ý và nhận tiền rồi đưa cho H 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm viền màu xanh và 01 gói nilon màu trắng được hàn dán kín (Bên trong túi nilon và gói nilon đều chứa ma tuý "đá"), H cất giấu ma túy ở trên người. Sau đó H rủ anh Đào Văn M lên Việt Trì ăn sinh nhật bạn của H (H không nói cho anh M biết việc tàng trữ ma túy trên người). H và M bắt taxi đi đến cầu Phong Châu thì xuống xe chờ Hiếu thì bị Tổ công tác của Cơ quan CSĐT Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang như trên.

Đối với 02 số thuê bao 0332.271.798 và số 0394.961.742, Cơ quan điều tra đã xác minh xác định: Người đăng ký số thuê bao 0394.961.742 là Đỗ Văn

H. Số thuê bao 0332.271.798 (là số điện thoại Hiếu gọi cho H theo lời khai của H) đăng ký tên Nguyễn Thị Thuý, sinh năm 1998, có địa chỉ tại khu 1, Phương Nha, Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc hiện đang ở khu 7, xã Thọ Văn, huyện T, tỉnh P. Quá trình làm việc chị Thúy trình bày: Khoảng tháng 6/2021 Thuý có sử dụng số điện thoại trên, tuy nhiên trong quá trình sử dụng do không thanh toán tiền cước nên đã bị khoá sim, chị Thúy đã vứt bỏ không sử dụng số điện thoại trên. Hiện người nào sử dụng số điện thoại trên thì chị Thuý không biết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Nguyễn Đức Hà (sinh năm 1980 ở khu 4, xã Hương Nộn, huyện T), xác định anh Hà nhận làm dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản. Sáng ngày 04/6/2022, anh Hà thấy có một nam thanh niên (anh Hà không biết tên tuổi địa chỉ) đến đưa tiền và yêu cầu chuyển số tiền 2.000.000đồng đến số tài khoản 0394961742 mang tên Nguyễn Thị Hồng Ngọc, nhưng không yêu cầu ghi nội dung chuyển khoản, nên anh Hà đã thực hiện việc chuyển tiền theo yêu cầu.

Đối với người nam giới tên là Hiếu đã chuyển tiền và nhờ H mua ma túy để tổ chức sinh nhật và người bán ma túy cho H ngày 03 và 04/6/2022 tại khu vực Ngã ba huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (theo lời khai của H) nhưng H không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể những người này ở đâu và ngoài lời khai của H thì H không cung cấp được thông tin, tài liệu nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý.

Cáo trạng số: 38/CT – VKSTN ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt đối với Đỗ Văn H: từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, công việc, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng gồm:

- Tịch thu và tiêu hủy: 0,672 gam chất ma túy (Methamphetamine, còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim số thuê bao 0394.961.742

- Tịch thu để bán nộp ngân sách nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng (thu giữ của H).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với H số tiền 500.000đồng (là tiền Hiếu chuyển khoản cho H nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng nhưng H chưa mua hết)

- Trả lại cho H số tiền đã thu giữ 370.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyệnTam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 04/6/2022, tại lề đường Quốc lộ 32 thuộc khu 22, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P, Đỗ Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,914 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng và đã bị Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc; kết luận giám định; vật chứng vụ án.... Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, phải đưa ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại cơ quan công an và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo hiện đang sống cùng với gia đình, không có tài sản riêng, là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 0,672 gam chất ma túy (Methamphetamine, còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tiêu hủy; 01 sim số thuê bao 0394.961.742 của H sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng (thu giữ của H) là phương tiện sử dụng vào hành vi phạm tội cần tịch thu để bán nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 500.000đồng (là tiền Hiếu chuyển khoản cho bị cáo H nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng nhưng bị cáo H chưa mua hết) nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 370.000đồng (Ba trăm bảy mươi ngàn đồng) thu giữ của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên trả lại cho bị cáo H là phù hợp, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 0,672 gam chất ma túy (Methamphetamine, còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim số thuê bao 0394.961.742.

- Tịch thu để bán nộp ngân sách nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, màn hình bị cong vênh, có số Imei 355396085939406 (thu giữ của H).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo H số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) là tiền Hiếu chuyển khoản cho bị cáo H nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng nhưng bị cáo H chưa mua hết.

- Trả lại cho bị cáo H số tiền 370.000đồng (Ba trăm bảy mươi ngàn đồng), hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1053898.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 29/9/2022)*

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- Trại tạm giam tỉnh P;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS, DS H.T;
- UBND TT Thổ Tang, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Kim Nguyên